TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 124/2026/HS-PT
Ngày 22-8-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hoàng Anh Tuấn.

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Giang và ông Dương Văn Bản.

- Thư ký phiên tòa: Ông Cao Văn Chiến - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Thu Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 89/2026/TLPT-HS ngày 01 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo Đỗ Công L do có kháng cáo của bị cáo Đỗ Công L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2026/HS-ST ngày 27/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Thái Nguyên.

Bị cáo kháng cáo:

Đỗ Công L, Sinh ngày 01 tháng 7 năm 1984, tại tỉnh Thái Nguyên; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và nơi ở hiện nay: Xóm T, xã T, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đỗ Công H và bà Lê Thị Đ; Vợ: Lê Thị H1 và có 02 con; Tiền án: 01 (Tại bản án hình sự số 30/2024/HS-ST ngày 21/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5 - Thái Nguyên) xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, về tội "Hủy hoại tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự). Tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/11/2025 cho đến nay.

Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh T. Có mặt tại phiên toà.

Người bào chữa cho bị cáo L là: Ông Phạm Ngọc K - Luật sư thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T. Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại, người làm chứng không liên quan

đến kháng cáo, Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 25 phút, ngày 28/8/2025, Đỗ Công L đến nhà anh Lê Tùng D, sinh năm 1999, trú quán: Xóm T, xã T, tỉnh Thái Nguyên chơi. Lúc này tại nhà anh D có Nguyễn Hữu Thế A, sinh năm 1994, trú quán: Xóm Đ, xã Y, tỉnh Lạng Sơn, hiện đang tạm trú tại: Xóm T, xã T, tỉnh Thái Nguyên; anh Trần Văn N, sinh năm 1988; anh Nguyễn Văn H2, sinh năm 1986; anh Hoàng Văn T, sinh năm 1988 (là những người cùng xóm với anh D) đang chơi bài tú lơ khơ hình thức quỳ gối ở chiếu trải dưới nền sân để giải trí, L ngồi uống nước ở bàn ghế gỗ xem mọi người chơi bài. Trong quá trình ngồi chơi, L bảo Thế A *"30 tuổi chưa lấy vợ thì xem lại, đời chỉ là thế thôi", "Trường có con gái thì gả cho Thế A",* anh T bào Lực *"anh cũng có con gái mà",* L nói tiếp *"Riêng loại nó (tức nói Thế A) phải gọi tao bằng bố".* Nghe L nói vậy Thế A bực tức đứng dậy nói với L *"Mày bảo ai phải gọi mày bằng bố",* L trả lời *"Mày phải gọi tao bằng bố",* Thế A tiến lại gần L thì L dùng tay phải cầm chiếc điếu cày tại nhà anh D có lời nói thách thức Thế A nhưng được anh T can ngăn. Thấy L có thái độ hung hăng nên Thế A tiến lại gần, áp sát và dùng tay ôm người Lực, L giơ điếu cày lên cao và Thế A dùng tay túm, giằng điếu cày làm rơi xuống nền nhà rồi xô L ngã xuống nền sân nhà và dùng hai tay đấm nhiều cái trúng mặt L, mọi người có mặt ở đó can ngăn nên Thế A đi về nhà ông Hoàng Văn H3, sinh năm 1971, trú tại: Xóm T, xã T, tỉnh Thái Nguyên (là bố nuôi của Thế A, nhà ở cạnh đường liên xã V đi xã D). Ngay sau đó, L một mình đi đến nhà ông H3 để đuổi theo Thế A. Khi đến gần nhà ông H3 thì thấy cháu Đỗ Công L1, sinh năm 2012 (là con trai của L), L bảo cháu L1 đi gọi Đỗ Công Đ1 (là em trai của L) để thông báo cho Đ1 biết là L bị đánh. Lúc này, L đứng trước cổng nhà ông H3 định mở vào nhà tìm đánh Thế A nhưng thấy cổng đã bị khóa, L dùng tay kéo ống quần bên trái rồi to tiếng chửi bới vợ chồng ông H3 với những lời lẽ thô tục, L nhặt gạch vỡ, đá, mảnh xi măng ở rìa đường ném vào cánh cổng nhà ông H3 gây ra tiếng động lớn. Đồng thời, tiếp tục đi sang đường nhặt gạch vỡ, đá, mảnh xi măng ném vào nhà ông H3 trúng khu vực có các chậu cây cảnh, cánh cổng, hàng rào gây tiếng động lớn. Cùng lúc, Đỗ Công Đ1 đến và cầm theo 01 chiếc thuổng bằng kim loại đến hỏi L thì biết Thế A là người đã đánh L, liền lúc đó Đ1 và L tiếp tục nhặt gạch vỡ, đá, mảnh xi măng ném vào cổng nhà ông H3 đồng thời có lời nói chửi bới gây ồn ào. Trong khi L và Đ1 ném gạch đá vào nhà ông H3 thì một số viên gạch, đá đã trúng vào cả nhà anh Trần Văn N ở cạnh đó nên anh N nói với L và Đ1 là không được tiếp tục ném gạch đá nữa vì sẽ làm hỏng xe ô tô và tài sản khác của gia đình anh N, khi nghe anh N nói vậy L đã nói với anh N là *"hỏng thì tao đền"*, rồi L và Đ1 tiếp tục ném gạch, đá, mảnh xi măng vào sân, mái nhà ông H3, Đ1 cầm thuổng đập mạnh vào cánh cổng nhà H3 và lấy xô

nhựa, loại xô sơn cổng nhà ông H3 dùng thuổng đập mạnh làm xô vỡ, bắn sang ra giữa đường rồi tiếp tục đập xô sơn bằng nhựa làm xô bị vỡ bắn sang rìa đường. L đứng ngoài đường chửi ông H3, rồi cầm đá ném vào cổng nhà ông H3. Đ1 vào rung cổng, dùng thuổng đập chậu cây cảnh và đập cổng nhà ông H3. L dùng chân đạp cổng gây ra tiếng kêu to. Tiếp đó L và Đ1 tiếp tục dùng đá, gạch vỡ, mảnh xi măng ném trúng vào nhà và chửi ông H3 cho đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày L và Đ1 dừng lại, sau đó Đ1 đưa L đến Trung tâm y tế xã V điều trị vết thương từ ngày 28/8/2025 đến ngày 03/9/2025.

Hậu quả: Gia đình ông H3 thiệt hại gồm 07 chậu cây, 01 xô nhựa, 01 cây sung, 02 bụi cây lưỡi hổ, 01 bụi cây phát lộc, 01 tấm pin năng lượng mặt trời, 01 tấm tôn bị thủng (kích thước 03x04)cm, 01 cổng liền khung kim loại bị làm xước. Gia đình anh N thiệt hại gồm 01 xe ô tô tải gắn BKS: 20C-26901 bị xước sơn.

Ngày 29/8/2025, ông Hoàng Văn H3 và anh Trần Văn N có đơn trình báo đến Cơ quan Công an xã T, tỉnh Thái Nguyên đề nghị giải quyết theo quy định.

Sau khi sự việc xảy ra, ngày 29/8/2025 Công an xã T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả phát hiện thu giữ: 02 mảnh gạch, 04 cục bê tông, 02 cục đá, 10 mảnh sứ màu trắng, 01 mảnh nhựa màu đỏ, 01 mảnh kim loại, có hình dạng và kích thước khác nhau; 05 mảnh gạch, 02 cục bê tông, 05 cục đá, có hình dạng và kích thước khác nhau. Tạm giữ 01 mảnh vỡ xô nhựa. màu trắng; 01 tấm pin năng lượng mặt trời.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 671/LKTTCT-TTPY ngày 24/10/2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh T, kết luận đối với Đỗ Công L: Gãy xương cánh mũi. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 7%. Cơ chế hình thành thương tích: Do tác động của vật tày.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01 ngày 03/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân xã T, tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của nhà ông H3 gồm: 07 chậu cây, 01 xô nhựa có giá trị thiệt hại là 230.500 đồng; 01 cây sung, 02 bụi cây lưỡi hổ, 01 bụi cây phát lộc có giá trị thiệt hại là 563.300 đồng; 01 tấm pin năng lượng mặt trời có giá trị thiệt hại là 467.000 đồng; 01 tấm tôn bị thủng (kích thước 03x04)cm, 01 cổng liền khung kim loại bị làm xước tại 08 vị trí có giá trị thiệt hại là 623.300 đồng của gia đình ông Hoàng Văn H3; 01 xe ô tô tải gắn BKS: 20C-26901 có 03 vết xước có giá trị thiệt hại 540.000 đồng của gia đình anh Trần Văn N. Tổng giá trị thiệt hại là 2.424.100 đồng *(Hai triệu bốn trăm hai mươi bốn nghìn một trăm đồng).*

Cơ quan điều tra thu giữ 02 USB chứa các tệp tin video do ông Hoàng Văn H3 và anh Lê Tùng D cung cấp, tiến hành cho các bị cáo Đỗ Công Đ1 và Đỗ Công L xác định, kết quả: Các bị cáo xác định vị trí thực hiện hành vi phạm

tội thuộc đường liên xã V đi xã D, khu vực trước cửa nhà ông Hoàng Văn H3 và anh Trần Văn N thuộc xóm T, xã T, tỉnh Thái Nguyên, L và Đ1 là người thực hiện hành vi dùng gạch, đá ven đường ném vào cổng nhà ông H3 và nhà anh N. Đ1 sử dụng thuổng kim loại đập cổng kim loại, đập phá xô sơn, chậu cây cảnh xô vỡ, bắn sang ra giữa đường trong khoảng thời gian từ 22 giờ 00 phút ngày 28/8/2025 đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày.

Tại bản kết luận số 688 ngày 28/11/2025 của Phòng K1 Công an tỉnh T, kết luận: Tệp tin video mang tên "6956 153779328.mp4" phát hiện tại thời điểm video hiển thị thời gian 28-08-2025 21:34:31 có thay đổi đột ngột về khung hình và thời gian tuy nhiên không đủ cơ sở để xác định tệp tin video có bị cắt ghép, chỉnh sửa hay không.

Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong các tệp tin video mang tên "6956153787680.mp4"; "6956153796086.mp4"; "video-1.mp4"; "video-2.mp4"; video-3.mp4"; "video-4.mp4"; "video-5.mp4" .

Ngày 12/11/2025, Ủy ban nhân dân xã T có công văn số 1182 đề nghị xem xét, xử lý các đối tượng có hành vi gây mất trật tự công cộng ngày 28/8/2025 nêu trên, do hành vi đó gây mất an ninh trật tự tại địa phương, gây dư luận bức xúc, bất bình trong nhân dân.

Vật chứng của vụ án gồm:

- 02 USB có chứa 03 đoạn video clip và 05 đoạn phim có liên quan đến vụ án được niêm phong kèm hồ sơ vụ án.

- 01 tấm pin năng lượng mặt trời, 07 mảnh gạch, 06 cục bê tông, 06 cục đá có hình dạng và kích thước khác nhau; 10 mảnh sứ màu trắng, 01 mảnh nhựa màu đỏ, 01 mảnh kim loại có hình dạng và kích thước khác nhau; 01 mảnh vỡ xô nhựa màu trắng; 01 dụng cụ đào cây cảnh bằng kim loại màu xám.

Với hành vi nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2026/HS-ST, ngày 27/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên đã tuyên bố các Bị cáo Đỗ Công L, bị cáo Đỗ Công Đ1 phạm tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" và "Gây rối trật tự công cộng".

Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Công L 09 (chín) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản". Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Công L 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Căn cứ Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Đỗ Công L phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù. Căn cứ Điều 56; khoản 5 Điều 65 BLHS chuyển 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số 30/2024/HS-ST ngày 21/8/2024 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên (Nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5, tỉnh Thái Nguyên) là thành 09 tháng tù. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo L phải chịu hình phạt chung cho cả hai

bản án là 54 (năm mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam của bản án số 30/2024/HS-ST ngày 21/8/2024 là từ ngày 30/5/2024 đến 21/8/2024 và được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/11/2025.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Công Đ1 06 (sáu) tháng tù về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản", C cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Công Đ1 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng". Căn cứ Điều 55 BLHS tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Đỗ Công Đ1 phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 17/11/2025.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/6/2026 bị cáo Đỗ Công L có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận diễn biến hành vi phạm tội đúng như Bản án sơ thẩm đã nêu và giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Quyết định hình phạt của cấp sơ thẩm là có căn cứ, tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết gì mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Công L, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo vì hình phạt áp dụng đối với bị cáo là nghiêm khắc, trong vụ án thì bị cáo cũng bị Nguyễn Thế A đánh gây thương tích, Nguyễn Thế A cũng có lỗi.

Bị cáo không tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Kháng cáo của bị cáo Đỗ Công L làm trong hạn luật định và đúng theo thủ tục quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo, không tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng, chỉ đề nghị giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, Hội đồng xét xử chỉ xem xét nội dung kháng cáo liên quan đến việc bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định: Ngày 28/8/2025, Đỗ Công L và Đỗ Công Đ1 đã có hành vi dùng gạch, đá ở ven đường ném vào cổng, chậu cây, mái tôn... của nhà

ông Hoàng Văn H3 và ném vào cổng, xe ô tô của nhà anh Trần Văn N, gây ồn ào, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại khu vực và gây thiệt hại về tài sản cho gia đình ông Hoàng Văn H3 và gia đình anh Trần Văn N theo kết luận định giá tài sản.

Tòa án cấp sơ thẩm kết luận các bị cáo phạm tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo khoản 1 Điều 178 và tội *"Gây rối trật tự công cộng"* theo điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Công L, Hội đồng xét xử thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, gồm *"phạm tội gây thiệt hại không lớn"* và *"thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; đồng thời xác định bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự *"tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự này đã được cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt nhưng không xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ hoặc tình tiết mới có lợi để làm căn cứ xem xét giảm hình phạt.

Hội đồng xét xử thấy rằng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng đã được cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ. Những nội dung bị cáo trình bày tại phiên tòa phúc thẩm chỉ là các tình tiết, hoàn cảnh đã được cấp sơ thẩm xem xét thì không phải là tình tiết mới để làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội và quyền sở hữu tài sản được pháp luật bảo vệ. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã xem xét toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả do hành vi phạm tội gây ra, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là *"tái phạm"***,** trong khi các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được cấp sơ thẩm xem xét, áp dụng đầy đủ. Do đó, mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, bảo đảm tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có tình tiết mới có lợi làm căn cứ giảm nhẹ hình phạt. Vì vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Đỗ Công L.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Công L, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt đối với bị cáo**.**

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nhưng không có đơn miễn án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 14, khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016. Do đó, kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[6] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đỗ Công L, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 48/2026/HS-ST ngày 27/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên.

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Công L 09 (chín) tháng tù về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"*.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Công L 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội *"Gây rối trật tự công cộng"*.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo Đỗ Công L phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội là 45 (bốn mươi lăm) tháng tù.

Căn cứ Điều 56 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự**,** tổng hợp với hình phạt 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo của Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên (nay là Tòa án nhân dân khu vực 5 - Thái Nguyên), buộc bị cáo Đỗ Công L phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 54 (năm mươi bốn) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 17 tháng 11 năm 2025**;** được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30 tháng 5 năm 2024 đến ngày 21 tháng 8 năm 2024 theo Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2024/HS-ST ngày 21 tháng 8 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Võ Nhai, tỉnh Thái

Nguyên.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Bị cáo Đỗ Công L phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Trại tạm giam số 1 - Thái Nguyên;
- TAND khu vực 5;
- VKSND khu vực 5;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Phòng THAHS khu vực 5 – Thái Nguyên
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Anh Tuấn